**BÀI 2: KHOAN DUNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Yêu cầu cần đạt**

Sau bài học này, HS sẽ:

- Nêu được khái niệm khoan dung

- Nhận biết được giá trị của khoan dung.

- Thực hiện được những việc làm thể hiện sự khoan dung trong những tình huống cụ thể, phù hợp với lứa tuổi.

- Phê phán các biểu hiện thiếu khoan dung.

**2. Năng lực**

***a. Năng lực chung***

*Giao tiếp và hợp tác:* Biết chủ động trong giao tiếp; tự tin và biết kiểm soát cảm xúc, thái độ khi nói trước nhiều người.

***b. Năng lực đặc thù***

*- Năng lực nhận thức chuần mực hành vi:*

+ Nêu được khái niệm khoan dung và biểu hiện của khoan dung.

+ Nhận biết được giá trị của khoan dung

*- Năng lực điều chỉnh hành vi:*

Thực hiện được những việc làm thể hiện sự khoan dung trong những tình huống cụ thể, phù hợp với lứa tuổi

*- Năng lực đánh giá hành vi của bản thân và người khác:*

Phê phán các biểu hiện thiếu khoan dung.

**3. Phẩm chất**

*Nhân ái:* Tôn trọng sự khác biệt về nhận thức, phong cách cá nhân của những người khác. Cảm thông và sẵn sàng giúp đỡ mọi người.

**III. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Học liệu**

- SGK, tài liệu tham khảo về chủ đề *khoan dung.*

- Giấy A4, A3, A0, viết lông, sáp màu,…

**2. Học liệu số phần mềm thiết bị công nghệ**

- Máy tính, máy chiếu, phần mềm PowerPoint,...

- Các tranh vẽ, hình ảnh và video clip thể hiện nội dung về lòng khoan dung của con người Việt Nam.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**  ***a.* Mục tiêu:**  **-** Tạo tâm thế tích cực cho HS trước khi bắt đầu bài học.  - HS rút ra được những bài học liên quan đến lòng khoan dun  **b. Tổ chức thực hiện:** | |
| **Hoạt động của thầy, trò** | **Nội dung cần đạt** |
| **Gợi ý: Dạy học hợp tác, kĩ thuật công não.**   * GV chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm là một đội chơi và giao nhiệm vụ học tập cho từng nhóm (GV có thể linh hoạt sử dụng các kĩ thuật chia nhóm)   **\* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc và nêu ý nghĩa của thông điệp trong SHS trang 11.  - GV sẽ cung cấp thông tin cho HS về những từ ngữ như: bao dung, siêng năng, kiên trì,... và yêu cầu HS chọn ra từ ngữ sao cho phù hợp với ý nghĩa của thông điệp.  **\* Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe và tương tác. HS chia nhóm theo hướng dẫn của GV và thực hiện yêu cầu.  **\* Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  - GV mời hoặc chỉ định một vài nhóm đại diện trả lời câu hỏi.  - HS có thể đưa ra nhiều ý kiến khác nhau dựa vào hiểu biết, kinh nghiệm của từng em.  **Dự kiến sản phẩm:**  Thông điệp *“Tha thứ sớm thì vui vẻ sớm”* muốn khuyên chúng ta hãy thứ tha cho những lỗi lầm, vị tha cho những người làm sai nhưng biết hối lỗi. Tha thứ sẽ giúp cho con người vui vẻ hơn, lạc quan hơn và thoải mái hơn rất nhiều.  **\* Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá  - GV tổng kết trò chơi và đặt câu hỏi cho HS: Theo em, thông điệp trên nói lên đức tính cao đẹp nào của con người Việt Nam?  - GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: Bài 2: Khoan dung |  |
| **2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**  ***\* Nhiệm vụ 1: Đọc thông tin và trả lời câu hỏi***  a. Mục tiêu: HS nêu được khái niệm, biểu hiện, ý nghĩa của lòng khoan dung  b. Tổ chức thực hiện: | |
| **Hoạt động của thầy, trò** | **Nội dung cần đạt** |
| **Gợi ý: Sử dụng dạy học hợp tác và kĩ thuật khăn trải bàn.**  **\* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  – GV yêu cầu HS đọc thông tin và trả lời câu hỏi trong SHS trang 11 – 12:  *1. Những việc làm của nhân dân, chính sách của Đảng và Nhà nước ta trong các thông tin thể hiện truyền thống nào của dân tộc Việt Nam? Những việc làm đó có kết quả, ý nghĩa như thế nào?*  *2. Theo em, thế nào là khoan dung? Khoan dung có biểu hiện và ý nghĩa như thế nào?*  + Với câu hỏi thứ nhất, GV có thể cho HS thảo luận nhóm theo nhóm đôi. Sau đó, chỉ định hoặc mời 2 – 3 nhóm HS đại diện trả lời. Các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét và bổ sung thêm ý nếu có.  + Với câu hỏi thứ hai, GV chia lớp thành 6 nhóm, mỗi nhóm có từ 4 – 6 HS. Các nhóm sẽ được nhận một tờ giấy khổ lớn A0 và phân công nhiệm vụ tương ứng với câu hỏi trong SHS trang 12.   * - HS chia giấy A0 thành các phần, bao gồm một phần trung tâm và các phần xung quanh có số lượng bằng với số thành viên trong nhóm. * - Mỗi thành viên ngồi vào vị trí tương ứng với các phần xung quanh. Mỗi thành viên làm việc độc lập, suy nghĩ và viết các ý tưởng về nhiệm vụ được giao vào ô của mình trong thời gian quy định. Kết thúc thời gian làm việc cá nhân, các thành viên chia sẻ, thảo luận và thống nhất câu trả lời. Đại diện nhóm sẽ ghi các ý kiến/ câu trả lời được thống nhất vào phần trung tâm của giấy A0. * HS lắng nghe nhiệm vụ và phản hồi về việc hiểu yêu cầu của nhiệm vụ.   **\* Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe và tương tác. HS chia nhóm theo hướng dẫn của GV và thực hiện yêu cầu.  **\* Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  - GV yêu cầu đại diện các nhóm trình bày, trả lời các câu hỏi và mời các nhóm khác nhận xét.  - Các nhóm cử đại diện để trình bày kết quả thảo luận của nhóm. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung để hoàn thiện câu trả lờ.  **Dự kiến sản phẩm:**  – Những việc làm của nhân dân, chính sách của Đảng và Nhà nước ta trong các thông tin thể hiện truyền thống của dân tộc Việt Nam: lòng khoan dung, nhân ái  + Đối với thông tin 1: Những việc làm thể hiện tấm lòng khoan dung như hành động “mở lòng hiếu sinh”, cấp thuyền cho quân địch thua trận trở về nước,… làm cho giặc thua tâm phục khẩu phục, kính nể đất nước và con người Việt Nam.  + Đối với thông tin 2: Chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước nhằm tạo cơ hội cho những người từng mắc lỗi lầm có cơ hội sửa sai, trở thành người có ích cho xã hội và có thể hoà nhập với cộng đồng.  – Khoan dung là rộng lòng tha thứ. Biểu hiện của khoan dung là biết tha thứ cho chính mình và cho người khác khi họ biết hối hận và sửa chữa lỗi lầm; lắng nghe và tôn trọng sự khác biệt của người khác, không cố chấp, hẹp hòi, định kiến.  - Biểu hiện của khoan dung là biết tha thứ cho chính mình và cho người khác khi họ biết hối hận và sửa chữa lỗi lầm; lắng nghe và tôn trọng sự khác biệt của người khác, không cố chấp, hẹp hòi, định kiến.  – Người có lòng khoan dung luôn được mọi người yêu mến, tin cậy và có nhiều bạn tốt. Người được tha thứ sẽ có cơ hội trở thành người tốt, khắc phục lỗi lầm, khiếm khuyết của bản thân. Nhờ có lòng khoan dung mà cuộc sống và mối quan hệ giữa mọi người trở nên lành mạnh, thân ái, tốt đẹp hơn  **\* Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và chốt các ý theo nội dung hoạt động.  - HS lắng nghe GV chốt ý. (Ghi bài) | **1. Khái niệm**.  Khoan dung là rộng lòng tha thứ. Biểu hiện của khoan dung là biết tha thứ cho chính mình và cho người khác khi họ biết hối hận và sửa chữa lỗi lầm; lắng nghe và tôn trọng sự khác biệt của người khác, không cố chấp, hẹp hòi, định kiến.  **2. Biểu hiện.**  Biểu hiện của khoan dung là biết tha thứ cho chính mình và cho người khác khi họ biết hối hận và sửa chữa lỗi lầm; lắng nghe và tôn trọng sự khác biệt của người khác, không cố chấp, hẹp hòi, định kiến.  **3. Ý nghĩa**  Người có lòng khoan dung luôn được mọi người yêu mến, tin cậy và có nhiều bạn tốt. Người được tha thứ sẽ có cơ hội trở thành người tốt, khắc phục lỗi lầm, khiếm khuyết của bản thân. Nhờ có lòng khoan dung mà cuộc sống và mối quan hệ giữa mọi người trở nên lành mạnh, thân ái, tốt đẹp hơn |